

Số: 987 /KH-BGDĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

**KẾ HOẠCH****Triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em”**

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6235/VPCP-KGVX ngày 07/9/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng và triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em”;

Căn cứ Công văn số 2495/MTTQ-BTT ngày 16/9/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc tiếp nhận và phân phối tiền, hàng cứu trợ của Chương trình “Sóng và máy tính cho em”;

Căn cứ Kế hoạch số 3667/KH-BTTTT-BGDĐT ngày 21/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em”;

Căn cứ Công văn số 3961/BGDĐT-CDN ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc vận động ủng hộ máy tính cho em;

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em” (sau đây gọi là Chương trình), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” do Thủ tướng Chính phủ phát động ngày 12/9/2021; Kế hoạch số 3667/BTTTT-BGDĐT ngày 21/9/2021 Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp thực hiện Chương trình để vận động tài trợ, hỗ trợ, trao tặng các thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin và các dịch vụ viễn thông, truyền hình cho học sinh, sinh viên (HSSV) thuộc hộ nghèo, cận nghèo và HSSV có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 phục vụ việc học tập trực tuyến, học trên truyền hình.

## **2. Yêu cầu**

2.1. Bảo đảm Chương trình được tổ chức thiết thực, kịp thời, đúng đối tượng đáp ứng nhu cầu học tập trực tuyến của HSSV, trong đó ưu tiên các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 (Chỉ thị 16/CT-TTg) và các địa phương chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

2.2. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm trong việc vận động, huy động, điều phối nguồn lực hỗ trợ.

2.3. Các thiết bị, dịch vụ được trao tặng bảo đảm chất lượng, phát huy hiệu quả cho việc học tập trực tuyến của HSSV.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng ưu tiên hỗ trợ**

1.1. Ưu tiên 1: HSSV thuộc hộ nghèo.

1.2. Ưu tiên 2: HSSV thuộc hộ cận nghèo.

1.3. Ưu tiên 3: HSSV có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 là con trong gia đình có bố hoặc mẹ tử vong do dịch COVID-19 chưa có máy tính để học tập trực tuyến, học trên truyền hình.

### **2. Phạm vi thực hiện**

Thực hiện trên toàn quốc, tập trung đến địa bàn cấp huyện đang thực hiện giãn cách xã hội, áp dụng Chỉ thị 16/CT-TTg; các địa phương chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 và phải tổ chức cho HSSV học tập theo hình thức trực tuyến, học trên truyền hình.

### **3. Thời gian thực hiện**

3.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2021

Dự kiến huy động 01 triệu máy tính cho HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo và HSSV có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo các đối tượng ưu tiên nêu trên; trước mắt tập trung ưu tiên cho các địa phương, địa bàn cấp huyện đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg và các địa phương chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 đến năm 2023

Tiếp tục phát động Chương trình để huy động mọi nguồn lực trong xã hội, hướng tới mục tiêu 100% HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khó

khăn khác trên toàn quốc được trang bị máy tính để thực hiện học trực tuyến, học trên truyền hình.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Giai đoạn 1: Năm 2021**

##### **1.1. Khảo sát nhu cầu hỗ trợ thiết bị và dịch vụ hỗ trợ học trực tuyến**

a) Khảo sát và cung cấp thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông về nhu cầu máy tính và Internet của HSSV có hoàn cảnh khó khăn để học trực tuyến, học trên truyền hình do ảnh hưởng của dịch COVID-19, trước mắt là các địa phương chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19.

b) Khảo sát và cung cấp thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông danh sách các cơ sở giáo dục chưa kết nối Internet và chưa có sóng 4G.

c) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông rà soát, công bố các nền tảng dạy, học trực tuyến để khuyến nghị sử dụng; xác định các dịch vụ phục vụ học trực tuyến, học trên truyền hình (gói cước phần mềm học tập trực tuyến, đường truyền Internet, gói cước viễn thông...).

##### **1.2. Vận động, tiếp nhận nguồn tài trợ cho Chương trình**

a) Phát động, kêu gọi các địa phương, cơ sở giáo dục và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Giáo dục tham gia quyên góp, ủng hộ các thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin và các dịch vụ viễn thông, truyền hình cho Chương trình.

b) Tuyên truyền các hoạt động của Chương trình; động viên khích lệ, chia sẻ những nỗ lực, cố gắng của đội ngũ nhà giáo, HSSV, cơ sở giáo dục đã và đang vượt qua những khó khăn của dịch bệnh COVID-19 để tổ chức dạy tốt, học tốt, bảo đảm “tạm dừng đến trường, không dừng việc học”.

c) Phối hợp với nhà tài trợ kiểm tra thông tin thiết bị trao tặng (số lượng và thông số kỹ thuật của thiết bị); tổ chức tiếp nhận các nguồn đóng góp, tài trợ (tiền hoặc thiết bị) cho Chương trình; cập nhật thông tin vào hệ thống quản lý Chương trình để phục vụ quản lý, điều hành.

##### **1.3. Điều phối nguồn tài trợ của Chương trình**

a) Xây dựng tiêu chí, kế hoạch điều phối nguồn tài trợ cho các đối tượng HSSV nhận tài trợ từ Chương trình.

b) Trên cơ sở xác định nhu cầu cần tài trợ, khả năng huy động, quyên góp của các địa phương, Bộ GDĐT cân đối điều chuyển thiết bị hoặc điều tiết kinh phí huy động được từ các nhà tài trợ ở Trung ương để địa phương có HSSV thuộc đối tượng nhận tài trợ của Chương trình tổ chức mua sắm thiết bị phục vụ học



trực tuyến, học trên truyền hình cho HSSV theo tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu do Bộ Thông tin và Truyền thông khuyến nghị.

c) Hướng dẫn các Sở GDĐT, các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục có HSSV thuộc đối tượng ưu tiên triển khai các thủ tục liên quan đến việc tiếp nhận nguồn tài trợ; tổ chức bàn giao thiết bị cho các đối tượng HSSV nhận tài trợ từ Chương trình.

1.4. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg và các địa phương chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

a) Tổ chức vận động, kêu gọi các nguồn lực xã hội ủng hộ, nhân rộng Chương trình.

b) Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số tổ chức thực hiện Chương trình theo Kế hoạch số 3667/KH-BTTTT-BGDĐT ngày 21/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu trong việc khảo sát nhu cầu hỗ trợ, tiếp nhận, điều phối các nguồn tài trợ

a) Xây dựng phần mềm quản lý các nguồn tài trợ và phân phối của Chương trình.

b) Cập nhật thông tin về các đối tượng ưu tiên nhận tài trợ, thông tin về nguồn tài trợ và kết quả tài trợ của Chương trình tới từng đối tượng được nhận tài trợ.

1.6. Tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc thực hiện Chương trình

Xây dựng tiêu chí tôn vinh và tổ chức khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc thực hiện Chương trình.

## **2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 đến năm 2023**

2.1. Tiếp tục phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông phát động Chương trình để huy động mọi nguồn lực trong xã hội, hướng tới mục tiêu 100% HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khó khăn khác trên toàn quốc được trang bị thiết bị để học trực tuyến, học trên truyền hình.

2.2. Thực hiện việc phân bổ các nguồn tài trợ của Chương trình và điều phối nguồn lực, hỗ trợ triển khai các thủ tục liên quan đến việc phân bổ nguồn tài trợ để chuyển về các Sở GDĐT, các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục có HSSV nhận tài trợ theo các đối tượng ưu tiên như giai đoạn 1 đối với các tỉnh, thành phố khác để học tập trực tuyến.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

1.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ GDĐT vận động, tiếp nhận các nguồn lực hỗ trợ cho Chương trình theo nội dung Công văn số 3961/BGDĐT-CDN.

1.2. Phối hợp với các đơn vị thuộc cơ quan Bộ GDĐT điều phối, sử dụng nguồn lực hỗ trợ và giám sát quá trình tổ chức thực hiện.

## **2. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo**

### **2.1. Cục Cơ sở vật chất**

a) Chủ trì xây dựng, trình lãnh đạo Bộ GDĐT ban hành Quy chế hoạt động của Ban Tiếp nhận, điều phối tiền, máy tính của Chương trình; hướng dẫn các địa phương, cơ sở giáo dục tổ chức khảo sát, tổng hợp nhu cầu, đối tượng học sinh cần hỗ trợ và tổ chức triển khai Chương trình; xây dựng tiêu chí, kế hoạch điều phối nguồn tài trợ cho các đối tượng HSSV nhận tài trợ từ Chương trình.

b) Đầu mối phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Chương trình.

c) Thống nhất với các nhà tài trợ, tham mưu cho lãnh đạo Bộ GDĐT quyết định tiếp nhận tài trợ, điều phối nguồn tài trợ đến các địa phương, cơ sở giáo dục để tổ chức hỗ trợ trực tiếp cho HSSV.

d) Phối hợp với Công đoàn Giáo dục Việt Nam vận động và tiếp nhận các nguồn lực hỗ trợ Chương trình dựa trên nội dung Công văn số 3961/BGDĐT-CDN.

đ) Phối hợp với Vụ Giáo dục Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên khảo sát, tổng hợp nhu cầu, đối tượng sinh viên cần hỗ trợ.

e) Phối hợp với các đơn vị thuộc cơ quan Bộ GDĐT điều phối, sử dụng nguồn lực hỗ trợ và giám sát quá trình tổ chức thực hiện.

g) Tổng hợp, đánh giá và báo cáo lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện Chương trình.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### **2.2. Cục Công nghệ thông tin**

a) Chủ trì kiểm tra thiết bị tài trợ của Chương trình bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo khuyến nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3693/BTTTT-CNTT ngày 23/9/2021.

b) Làm đầu mối phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối sim 4G cho các thiết bị được tài trợ trong phạm vi của Chương trình; cài đặt sim và các nền tảng, ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn sử dụng thiết bị để tổ chức dạy và học.

c) Phối hợp với Cục Cơ sở vật chất tiếp nhận thiết bị tài trợ từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân ủng hộ cho Chương trình.



d) Xây dựng phần mềm, các công cụ ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý dữ liệu của Chương trình; số hóa dữ liệu về khảo sát nhu cầu cần hỗ trợ, cập nhật và lưu trữ dữ liệu về tiếp nhận, điều phối các nguồn tài trợ.

đ) Chủ trì, phối hợp với Cục Cơ sở vật chất thực hiện công khai thông tin về các cơ quan, đơn vị, cá nhân tài trợ, các đối tượng nhận tài trợ của Chương trình trên trang thông tin điện tử của Bộ GDĐT.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### 2.3. Vụ Giáo dục thể chất

a) Cập nhật tình hình dịch bệnh ở các địa phương; xác định những địa phương (cấp huyện) thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg và các địa phương chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 có HSSV học trực tuyến để phối hợp với Cục Cơ sở vật chất xây dựng phương án hỗ trợ HSSV theo thứ tự ưu tiên của Chương trình.

b) Phối hợp với Cục Cơ sở vật chất xây dựng tiêu chí, kế hoạch điều phối nguồn tài trợ cho các đối tượng HSSV nhận tài trợ từ Chương trình; triển khai công tác kết nối, điều phối nguồn lực hỗ trợ.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### 2.4. Công đoàn cơ quan Bộ GDĐT

a) Sử dụng tài khoản của Công đoàn cơ quan Bộ GDĐT để tiếp nhận tiền tài trợ từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân ủng hộ cho Chương trình.

b) Thực hiện giải ngân nguồn tiền tài trợ dựa trên quyết định của lãnh đạo Bộ.

### 2.5. Vụ Pháp chế

a) Tham mưu cho lãnh đạo Bộ hoàn thiện cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động của Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### 2.6. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tham mưu các hình thức mua sắm thiết bị của Chương trình; tham mưu cho lãnh đạo Bộ về công tác tài chính để thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### 2.7. Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên; Vụ Giáo dục Đại học

a) Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên chủ trì, phối hợp với Vụ Giáo dục Đại học, Cục Cơ sở vật chất hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại

học, các trường cao đẳng sư phạm tổ chức khảo sát, tổng hợp nhu cầu, đối tượng sinh viên cần hỗ trợ.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

#### 2.8. Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học

a) Phối hợp triển khai công tác kết nối, điều phối nguồn lực hỗ trợ thực hiện Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục hướng dẫn tổ chức dạy học trực tuyến, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị của Chương trình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

#### 2.9. Ban Quản lý các Dự án

a) Xây dựng phương án mua sắm thiết bị thuộc Chương trình theo quy định.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

#### 2.10. Vụ Thi đua - Khen thưởng

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Cơ sở vật chất tham mưu khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong việc thực hiện Chương trình.

b) Xây dựng tiêu chí tôn vinh, khen thưởng và chủ động phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên đề tham mưu, đề xuất hình thức tổ chức tôn vinh khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc thực hiện Chương trình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

#### 2.11. Văn phòng Bộ

a) Phối hợp với các cơ quan báo chí ở Trung ương tổ chức truyền thông về Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

#### 2.12. Báo Giáo dục và Thời đại

a) Mở chuyên mục truyền thông về hoạt động và kết quả triển khai thực hiện Chương trình.

b) Xây dựng phương án truyền thông từng tuần để báo cáo lãnh đạo Bộ.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Bộ phân công.

### **3. Các Sở Giáo dục và Đào tạo**

3.1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của từng bên, thực hiện khảo sát, tổng hợp nhu cầu, đối tượng học sinh cần hỗ trợ từ Chương trình gửi về Bộ GDĐT.

3.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố xây dựng kế hoạch triển khai phát động ủng hộ Chương trình tại địa phương; báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ GDĐT về nguồn lực huy động được tại địa phương và nguồn lực được điều tiết từ Trung ương (nếu có); tổ chức mua sắm thiết bị phục vụ học trực tuyến cho HSSV theo tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu do Bộ Thông tin và Truyền thông khuyến nghị tại Công văn số 3693/BTTTT-CNTT ngày 23/9/2021.

3.3. Tiếp nhận và bàn giao máy tính đến HSSV thuộc đối tượng thụ hưởng của Chương trình dựa trên hướng dẫn của Bộ GDĐT; báo cáo Bộ GDĐT kết quả triển khai Chương trình.

#### **4. Các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm**

4.1. Khảo sát, tổng hợp nhu cầu, đối tượng sinh viên cần hỗ trợ từ Chương trình gửi về Bộ GDĐT.

4.2. Xây dựng kế hoạch và phát động Chương trình tại đơn vị; huy động sự tham gia, hỗ trợ của các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; điều phối các nguồn lực hỗ trợ sinh viên của Trường thuộc đối tượng thụ hưởng của Chương trình; báo cáo Bộ GDĐT kết quả triển khai Chương trình.

#### **5. Kinh phí quản lý, điều hành**

Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động điều hành liên quan đến triển khai Chương trình được bố trí trong dự toán, áp dụng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, các đơn vị liên quan nêu trong Kế hoạch cần nghiêm túc triển khai, thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ GDĐT để xem xét, xử lý.

#### **Nơi nhận:**

- PTTgCP Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ GDĐT (để thực hiện);
- Các Sở GDĐT (để thực hiện);
- Các cơ sở giáo dục đại học, trường CĐSP (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục CSVC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Ngô Thị Minh**